

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 72 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ
QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(1945 - 2017)

I. CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 - SỰ KIỆN VĨ ĐẠI
TRONG LỊCH SỬ DÂN TỘC VIỆT NAM

1. Bối cảnh lịch sử và diễn biến

Đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới lần thứ hai bước vào giai đoạn cuối. Hồng quân Xô Viết liên tiếp giành thắng lợi quyết định trên chiến trường Châu Âu, giải phóng một loạt nước và tiến thẳng vào sào huyệt phát xít Đức tại Béc-lin. Ngày 9-5-1945, phát xít Đức đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh kết thúc ở Châu Âu. Ngày 8-8-1945, Hồng quân Liên Xô tiến công như vũ bão vào quân đội Nhật. Ngày 14-8-1945, phát xít Nhật đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc. Theo thỏa thuận của các nước Đồng minh, sau khi phát xít Nhật đầu hàng, quân đội Anh và Tưởng sẽ vào Đông Dương để giải giáp quân đội Nhật. Trong khi đó, thực dân Pháp lăm le dựa vào Đồng minh hòng khôi phục địa vị thống trị của mình ở đây; đế quốc Mỹ đứng sau các thế lực này cũng sẵn sàng can thiệp vào Đông Dương; những phần tử phản động, ngoan cố trong chính quyền tay sai Nhật đang âm mưu thay thầy đổi chủ, chống lại cách mạng.

Trải qua các cuộc diễn tập, đến năm 1945, phong trào cách mạng ở nước ta dâng cao. Ngày 9-3-1945, phát xít Nhật làm cuộc đảo chính hất cẳng Pháp. Ngay trong đêm đó, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương (mở rộng) đã quyết định phát động một cao trào cách mạng làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa, thay đổi các hình thức tuyên truyền, cổ động, tổ chức và đấu tranh cho thích hợp. Tháng 3-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Tháng 4-1945, Trung ương triệu tập Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ, quyết định nhiều vấn đề quan trọng, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân. Ngày 16-4-1945, Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị tổ chức các Ủy ban Dân tộc giải phóng các cấp và chuẩn bị thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam, tức Chính phủ lâm thời cách mạng Việt Nam.

Từ tháng 4-1945 trở đi, cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra mạnh mẽ, phong phú về nội dung và hình thức. Đầu tháng 5-1945, Bác Hồ từ Cao Bằng về Tuyên Quang, chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo cách mạng cả nước và chuẩn bị Đại hội quốc dân. Ngày 4-6-1945, Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập, đặt dưới sự lãnh đạo của Ủy ban chỉ huy lâm thời, trở thành căn cứ địa cách

mạng của cả nước. Tháng 8-1945, Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) khẳng định: “Cơ hội rất tốt cho ta giành độc lập đã tới” và quyết định phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương; đề ra ba nguyên tắc bảo đảm Tổng khởi nghĩa thắng lợi, đó là: tập trung, thống nhất, kịp thời. 23 giờ ngày 13-8-1945, Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1 hiệu triệu toàn dân tổng khởi nghĩa. Ngày 16-8-1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân Trào thông qua “10 chính sách lớn của Việt Minh”; thông qua “Lệnh tổng khởi nghĩa”; quy định quốc kỳ, quốc ca; thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương, tức Chính phủ Lâm thời do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi Nhân dân cả nước tổng khởi nghĩa, trong đó chỉ rõ: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân cả nước đồng loạt vùng dậy, tiến hành tổng khởi nghĩa, giành chính quyền. Từ ngày 14 đến ngày 18-8, Tổng khởi nghĩa nổ ra giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam... Ngày 19-8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23-8, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và ở Bắc Cạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25-8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre... Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền.

Ở Thủ Dầu Một, cùng với cả nước, khí thế khởi nghĩa hừng hực trong toàn Tỉnh. Trong hai ngày 21 và 23-8-1945, Tỉnh ủy Thủ Dầu Một triệu tập hai hội nghị (mở rộng) để quán triệt chủ trương, kế hoạch khởi nghĩa. Hội nghị thành lập Ủy ban khởi nghĩa (do Bí thư Tỉnh ủy Văn Công Khai làm Trưởng ban) và quyết định huy động lực lượng Thanh niên Tiền phong bán vũ trang, các đội tự vệ của 4 quận phía nam cùng đông đảo quần chúng tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền tại tỉnh lỵ vào ngày 25-8-1945. Ở các quận, các làng và thị trấn, tùy tình hình cụ thể phát động quần chúng khởi nghĩa trong ngày 24-8 hoặc 25-8. Thực hiện lời hiệu triệu, các lực lượng trong toàn Tỉnh đã sẵn sàng khởi nghĩa; sáng ngày 24-8-1945, lực lượng khởi nghĩa giành thắng lợi ở ba quận: Bến Cát, Lái Thiêu, Tân Uyên. Đêm ngày 24-8, lực lượng khởi nghĩa từ các quận, các làng đồng loạt kéo về tỉnh lỵ. Trong nội ô thị xã, Nhân dân treo cờ đỏ

sao vàng, cờ búa liềm và khẩu hiệu khắp các đường phố. Rạng sáng ngày 25-8-1945, lực lượng khởi nghĩa có mặt tại trung tâm tỉnh lỵ lên đến khoảng 6 - 7 vạn người; trong đó có hơn 500 cán bộ, chiến sĩ các đơn vị bán vũ trang. Đúng 7 giờ sáng ngày 25-8-1945, cuộc mít tinh lớn được tổ chức trọng thể trước Tòa thị chính (làng Phú Cường, quận Châu Thành). Sau nghi thức chào cờ, Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng ban khởi nghĩa Văn Công Khai đọc diễn văn tuyên bố xóa bỏ chính quyền cũ của quân phiệt Nhật Bản và tay sai, lập nên chính quyền mới - chính quyền của Nhân dân. Suốt buổi mít tinh, quần chúng khởi nghĩa hô vang các khẩu hiệu: "Việt Nam độc lập muôn năm!", "Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm!", "Chính quyền về tay Việt Minh!"... Tiếp đó, lực lượng khởi nghĩa tỏa đi tiếp quản các cơ quan hành chính, tòa án, trụ sở cảnh sát, trại giam, kho bạc, bưu điện, nhà máy điện, nhà máy nước... Cuộc khởi nghĩa giành thắng lợi trọn vẹn.

Như vậy, chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8-1945, Tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn, chính quyền trong cả nước về tay Nhân dân. Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) lịch sử, trước cuộc mít tinh của gần một triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời trình trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

2. Nguyên nhân thắng lợi

- Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công mau lẹ do nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân quan trọng, có ý nghĩa quyết định là sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, khéo léo của Đảng; là sự vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin trong điều kiện cụ thể của nước ta một cách đúng đắn, độc lập, tự chủ và sáng tạo. Đảng có phương pháp, chiến lược, chiến thuật cách mạng phù hợp, linh hoạt; nhận thức được thời cơ, chủ động đón thời cơ và kiên quyết chớp thời cơ, tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

- Cách mạng Tháng Tám thành công là do tinh thần yêu nước, đoàn kết, ý chí quật cường của các tầng lớp Nhân dân ta, không chịu sống mãi kiếp nô lệ của người dân mất nước; một lòng đi theo Đảng và được Đảng lãnh đạo qua các cuộc tổng diễn tập, đã quyết vùng lên giành độc lập cho dân tộc. Trải qua 15 năm đấu tranh cực kỳ gian khổ và anh dũng dưới sự lãnh đạo của Đảng, đã có biết bao đồng bào, chiến sĩ đã không hề tiếc máu xương, hy sinh oanh liệt vì mục tiêu độc lập dân tộc.

- Cách mạng Tháng Tám được tiến hành trong bối cảnh quốc tế có những thuận lợi nhất định. Chủ nghĩa phát xít Đức, Ý, Nhật đã bị đánh bại, phong trào

đấu tranh giải phóng của các dân tộc bị áp bức và của các lực lượng tiến bộ trên thế giới phát triển mạnh.

3. Ý nghĩa lịch sử

- Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là thắng lợi vĩ đại đầu tiên của Nhân dân ta từ khi có Đảng lãnh đạo, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Chính quyền về tay Nhân dân, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á; chấm dứt chế độ quân chủ phong kiến ở Việt Nam; kết thúc hơn 80 năm Nhân dân ta dưới ách đô hộ của thực dân, phát xít. Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình. Nước Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ. Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành một Đảng cầm quyền. Từ đây, đất nước, xã hội, dân tộc và con người Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

- Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của cách mạng Việt Nam; là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng ta gắn kết độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, gắn sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; là sự thể nghiệm thành công đầu tiên chủ nghĩa Mác-Lênin tại một nước thuộc địa ở Châu Á. Đây còn là quá trình phát triển tất yếu của lịch sử dân tộc trải qua mấy nghìn năm phấn đấu, đỉnh cao của ý chí quật cường, sức mạnh cố kết cộng đồng, tầm cao trí tuệ của dân tộc hòa quyện với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với xu thế của thời đại vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội, vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

- Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám cổ vũ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước bị chủ nghĩa đế quốc thực dân áp bức, thống trị. Nó khẳng định rằng, trong điều kiện trào lưu của cách mạng vô sản, cuộc cách mạng do một Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo không chỉ có thể thành công ở một nước tư bản kém phát triển, nơi mất xích yếu nhất của chủ nghĩa đế quốc mà còn có thể thành công ở ngay một nước thuộc địa nửa phong kiến lạc hậu để đưa cả dân tộc đó đi lên theo con đường của chủ nghĩa xã hội.

4. Một số bài học kinh nghiệm

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 để lại nhiều bài học quý báu, nổi bật là:

Bài học thứ nhất là có một Đảng tiên phong thật sự cách mạng, tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin, được tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng đã nắm vững hoàn

cảnh cụ thể của mỗi giai đoạn lịch sử, đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, có phương pháp và hình thức đấu tranh phù hợp; biết nắm bắt thời cơ, xây dựng lực lượng và tổ chức, sử dụng lực lượng; phát huy được sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để dẫn dắt quần chúng đứng lên giành và giữ chính quyền.

Bài học thứ hai là vấn đề giành và giữ chính quyền. Đảng ta đã biết chăm lo xây dựng lực lượng cách mạng, làm cho lực lượng cách mạng đủ mạnh, thu hút được đông đảo quần chúng tham gia, từ đó làm thay đổi so sánh lực lượng giữa ta và địch, tạo ra thời cơ cách mạng để đưa cuộc cách mạng đến thành công. Để giữ vững chính quyền, Đảng và Nhà nước ta đã dựa chắc vào Nhân dân, tạo nên sức mạnh vật chất và tinh thần để đấu tranh thắng lợi với thù trong giặc ngoài. Đảng ta biết kiên quyết dùng bạo lực cách mạng và sử dụng bạo lực cách mạng thích hợp và đúng lúc để đập tan bộ máy nhà nước cũ, lập ra Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

Bài học thứ ba là vấn đề nắm bắt được thời cơ, đề ra được những quyết định chính xác và kịp thời. Nghệ thuật chỉ đạo tài tình của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc chọn đúng thời cơ, ra quyết định Tổng khởi nghĩa đúng lúc thể hiện cụ thể trong chỉ thị của Thường vụ Trung ương Đảng tháng 3-1945 "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" và bản Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc phát đi vào đêm 13-8-1945. Cũng nhờ chọn đúng thời cơ mà sức mạnh của nhân dân ta trong Cách mạng Tháng Tám được nhân lên gấp bội, đã tiến hành tổng khởi nghĩa thành công trong phạm vi cả nước trong thời gian ngắn.

II. THÀNH TỰU 72 NĂM XÂY DỰNG, BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

1. Giành chiến thắng vĩ đại trong các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế

a. Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới ra đời đã phải đương đầu với muôn vàn khó khăn. Trước tình thế "ngàn cân treo sợi tóc", Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã phát huy cao độ sáng tạo, khéo léo, vững tay chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua thác ghềnh, đi đến bến bờ vinh quang; lãnh đạo Nhân dân bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai với phương châm vừa kiến quốc vừa kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh.

Năm 1945-1946, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo toàn dân chống thù trong, giặc ngoài, vừa kháng chiến vừa kiến quốc: xây dựng và củng cố

vững chắc chính quyền Nhân dân; lãnh đạo cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên vào ngày 6/1/1946, xây dựng Hiến pháp dân chủ đầu tiên (năm 1946); chăm lo xây dựng chế độ mới, đời sống mới của Nhân dân; chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm; tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp; kiên quyết trấn áp các thế lực phản cách mạng, bảo vệ chính quyền và thành quả Cách mạng Tháng Tám; thực hành sách lược khôn khéo, lúc thì tạm hòa hoãn với Tưởng để đánh thực dân Pháp xâm lược, lúc thì hoà với Pháp để đuổi Tưởng, thực hiện nhân nhượng có nguyên tắc để triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù, đưa cách mạng vượt qua những thử thách hiểm nghèo. Tháng 12/1946, trước dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa của thực dân Pháp, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động toàn quốc kháng chiến với quyết tâm: Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ. Với đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ kháng chiến; vừa kiến quốc vừa kháng chiến dựa vào sức mình là chính, đồng thời tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của bạn bè quốc tế, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân ta lần lượt đánh bại các kế hoạch chiến tranh của thực dân Pháp mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu.

Chiến dịch Điện Biên Phủ thắng lợi và việc ký kết Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đã chấm dứt sự thống trị của thực dân Pháp ở nước ta, mở đầu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương vững chắc cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

b. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, miền Bắc được giải phóng nhưng đế quốc Mỹ thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài nước ta, biến nước ta thành thuộc địa kiểu mới. Toàn thể Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ cách mạng: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, xây dựng miền Bắc thành căn địa của cách mạng cả nước; cách mạng dân tộc, dân chủ ở miền Nam, giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và tay sai, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã trải qua nhiều giai đoạn, Nhân dân ta phải lần lượt đối phó với các chiến lược chiến tranh tàn bạo, xảo quyệt của kẻ thù. Nhưng dưới sự lãnh đạo sáng suốt, đúng đắn của Đảng, qua 21 năm chiến đấu anh dũng (1954-1975), chúng ta đã giành thắng lợi vẻ vang. Đối với cách mạng ở miền Bắc, Đảng ta lãnh đạo Nhân dân tiến hành công cuộc khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa (1954-1960); đẩy mạnh xây dựng chủ

nghĩa xã hội (1961-1965); chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm nghĩa vụ hậu phương (1965-1968); khôi phục và phát triển kinh tế, không ngừng chi viện cho chiến trường miền Nam, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai (1969-1973); khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển kinh tế, ra sức chi viện cho miền Nam (1973-1975). Đối với cách mạng ở miền Nam, Đảng ta lãnh đạo đánh thắng các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ, nhất là “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965), “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968), “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969-1973) và “đánh cho ngụy nhào” (1973-1975). Đại thắng mùa Xuân năm 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; đưa dân tộc ta bước vào kỷ nguyên độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là một trong những trang chói lọi nhất của lịch sử dân tộc và là một sự kiện có tầm quốc tế, có tính thời đại sâu sắc.

c. Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã đưa đất nước ta bước vào thời kỳ cả nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tập trung trí lực, ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng cuộc sống mới, thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong những năm đầu sau khi đất nước thống nhất, chúng ta gặp nhiều khó khăn lớn. Một mặt, chúng ta phải giải quyết hậu quả 30 năm chiến tranh; mặt khác, phải tiến hành các cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế; lại bị bao vây, cấm vận. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn dân tộc quyết tâm đồng lòng vượt qua khó khăn, nhanh chóng khôi phục sản xuất, xây dựng, củng cố chính quyền trên phạm vi cả nước, ban hành Hiến pháp mới của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tuy nhiên, việc duy trì quá lâu cơ chế tập trung, bao cấp không còn phù hợp và đã bộc lộ những hạn chế, nhược điểm. Trong hoạch định và thực hiện đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, có lúc, có nơi đã mắc sai lầm, khuyết điểm chủ quan, duy ý chí. Đó là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự trì trệ, khủng hoảng kinh tế - xã hội trong những năm đầu cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Mười năm cả nước tiến theo con đường chủ nghĩa xã hội (1975-1985) là mười năm Đảng ta tìm tòi con đường đổi mới. Đây cũng là thời kỳ tư duy mới được hình thành từng bước bắt nguồn từ thực tiễn sinh động của cách mạng Việt Nam. Những thành tựu và khuyết điểm trong mười năm ấy đã để lại những bài học quý giá cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong những năm tiếp theo.

2. Đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới, đưa đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội

Trên cơ sở tổng kết thực tiễn, Đảng ta đã khởi xướng và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội VI của Đảng (tháng 12/1986) đưa ra đường lối đổi mới, mở ra bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Qua các kỳ đại hội, từ Đại hội lần thứ VII đến Đại hội lần thứ XII, Đảng luôn khẳng định tiếp tục đổi mới đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực với những bước đi, cách làm phù hợp, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa; khẳng định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Đảng ta không ngừng phát triển tư duy lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, từng bước củng cố và hoàn thiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và tích cực, chủ động hội nhập quốc tế.

Qua hơn 30 năm đổi mới, đất nước ta đã giành được những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại, xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa... Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường; chính trị, xã hội ổn định, an ninh, quốc phòng được giữ vững; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; vai trò và vị thế của nước ta trên trường quốc tế ngày càng nâng cao; không khí dân chủ trong xã hội ngày càng được phát huy, văn hóa xã hội không ngừng phát triển; Việt Nam đã thoát ra khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, từng bước nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

Công cuộc đổi mới đã đáp ứng được những đòi hỏi bức thiết của tình hình nước ta, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại; có ý nghĩa như một cuộc cách mạng trong thời kỳ mới, một sự nghiệp thật sự sáng tạo của Nhân dân ta; khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử.

III. PHÁT HUY THÀNH QUẢ, KINH NGHIỆM TRONG 72 NĂM QUA, TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TOÀN DIỆN, ĐỒNG BỘ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, ĐƯA ĐẤT NƯỚC PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG

1. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước ta từ một xứ thuộc địa nửa phong kiến đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa; Nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ

đất nước, làm chủ xã hội. 72 năm qua, kể từ ngày Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công đến nay, cách mạng Việt Nam đã đi qua nhiều giai đoạn, nhiều bước ngoặt và vượt qua nhiều thử thách lớn, giành thắng lợi vĩ đại, đưa đất nước phát triển. Việt Nam đã ra khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, có quan hệ quốc tế rộng rãi, có vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới.

2. Trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, chúng ta tiếp tục vận dụng và phát huy những bài học kinh nghiệm đã được đúc rút từ thực tiễn của cách mạng Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Một là, nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội - ngọn cờ vinh quang mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao lại cho thế hệ hôm nay và các thế hệ mai sau. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là hai nhiệm vụ chiến lược có quan hệ chặt chẽ với nhau.

Hai là, sự nghiệp cách mạng là của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Chính Nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với Nhân dân. Quan liêu, tham nhũng, xa rời Nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa và của Đảng.

Ba là, không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết: Đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế. Đó là truyền thống quý báu và là nguồn sức mạnh to lớn của cách mạng nước ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công.

Bốn là, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế. Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng cần kiên định ý chí độc lập, tự chủ, nêu cao tinh thần hợp tác quốc tế, phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp yếu tố truyền thống với yếu tố hiện đại.

Năm là, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng không có lợi ích nào khác ngoài việc phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Đảng phải nắm vững, vận dụng sáng tạo, góp phần phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng làm giàu trí tuệ, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng

lực tổ chức để đủ sức giải quyết các vấn đề do thực tiễn cách mạng đặt ra. Mọi đường lối, chủ trương của Đảng phải xuất phát từ thực tế, tôn trọng quy luật khách quan. Phải phòng và chống những nguy cơ lớn: sai lầm về đường lối, bệnh quan liêu và sự thoái hoá, biến chất của cán bộ, đảng viên.

Năm 2017, cả nước kỷ niệm 72 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh mừng 2-9 trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang nỗ lực phấn đấu thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016 - 2020). Trong không khí vui mừng, phấn khởi với sự phát triển của đất nước trong những năm qua, tạo bước đột phá chiến lược trong phát triển đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đưa toàn dân tộc vững bước đi lên trên con đường đã chọn, chúng ta càng hiểu rõ hơn giá trị của Cách mạng Tháng Tám, giá trị của độc lập tự do; càng nhận thức đầy đủ trách nhiệm của thế hệ hôm nay trong việc vận dụng và phát triển những bài học kinh nghiệm quý giá của Cách mạng Tháng Tám, của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong 72 năm qua vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Kế thừa và phát huy truyền thống, khí phách anh hùng trong kháng chiến cũng như thành quả bước đầu của tỉnh Sông Bé trước đây, sau hơn 20 năm xây dựng và phát triển, với sự nỗ lực phấn đấu và quyết tâm cao của toàn dân, toàn quân, cộng đồng doanh nghiệp và cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng và điều hành của Nhà nước, tỉnh Bình Dương đã đạt được những thành tựu rất quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tỉnh đã huy động tốt mọi nguồn lực, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân để đưa Bình Dương trở thành một tỉnh công nghiệp phát triển năng động trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, các thành phần kinh tế tiếp tục phát triển cả về số lượng và quy mô, sức cạnh tranh, tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện. Đặc biệt trong 20 năm xây dựng và phát triển (từ năm 1997 đến nay): Kinh tế của Tỉnh luôn duy trì tăng trưởng ở tốc độ cao, trên 13 %/năm; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng, đó là tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ và giảm dần tỷ trọng nông nghiệp. Giá trị sản xuất các ngành kinh tế tăng gấp nhiều lần so với khi mới chia tách Tỉnh (*cụ thể công nghiệp tăng 55 lần, nông nghiệp tăng 10,9 lần, dịch vụ có chuyển biến mạnh, kim ngạch xuất khẩu tăng 67 lần, thu ngân sách tăng 49 lần, thu nhập bình quân đầu người tăng hơn 18 lần*). Việc phát triển các khu công nghiệp tập trung đã thúc đẩy ngành công nghiệp phát triển mạnh mẽ, tạo động lực lớn thúc đẩy sự phát triển nhanh của ngành dịch vụ và hoạt động

xuất nhập khẩu, góp phần thúc đẩy kinh tế tăng trưởng nhanh, đặc biệt việc xây dựng Khu liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Bình Dương, trong đó có Trung tâm thành phố mới Bình Dương đã tạo nên bước đột phá trong phát triển công nghiệp và đô thị, dịch vụ của Tỉnh theo hướng hiện đại, văn minh, phát triển nhanh và bền vững, hướng đến đô thị thông minh trong tương lai, đưa Bình Dương trở thành một nơi đáng sống, đáng làm việc và đáng đầu tư. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến quan trọng, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện và nâng lên rõ rệt. Cơ sở giáo dục, khám chữa bệnh phát triển rộng khắp, nhiều bệnh viện, trường đại học mới hiện đại, nhất là hệ thống trường học, bệnh viện tiêu chuẩn quốc tế được xây dựng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về học tập, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Công tác chăm lo cho gia đình chính sách, người có công luôn được Tỉnh quan tâm thực hiện tốt, đảm bảo mức sống của các gia đình chính sách, người có công bằng và cao hơn mức sống trung bình dân cư, đặc biệt, Tỉnh đã thực hiện rất tốt công tác giảm nghèo và đã sớm thoát nghèo theo chuẩn của Trung ương, đồng thời, Tỉnh đã nhiều lần nâng mức chuẩn hộ nghèo của Tỉnh cao hơn mức chuẩn nghèo của Trung ương để làm tốt hơn công tác hỗ trợ cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn (*trong 20 năm qua Tỉnh đã giảm trên 45 ngàn lượt hộ nghèo*). Các phong trào, hoạt động văn hóa văn nghệ, thông tin, báo chí có bước phát triển mới. Các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng căn cứ cũ đã trở thành những vùng có đời sống, sinh hoạt sung túc, hiện đại. Thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, song song với thực hiện các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, Tỉnh cũng chú trọng công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Quốc phòng, an ninh thường xuyên được củng cố đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; hoạt động đối ngoại được tăng cường và mở rộng, hiện nay Tỉnh chúng ta đã ký kết hợp tác hữu nghị với 10 tỉnh, thành phố nước ngoài⁽¹⁾, qua đó tạo được môi trường kinh tế - xã hội ổn định, giúp các nhà đầu tư yên tâm đầu tư sản xuất, đồng thời góp phần quảng bá, nâng cao hình ảnh và vị thế của Bình Dương đối với bạn bè trong nước và quốc tế. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền có nhiều chuyển biến rất tích cực, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng được nâng lên rõ rệt; công tác quản lý điều hành của chính quyền các cấp ngày càng hiệu lực, hiệu quả, từ rất sớm Tỉnh đã quan tâm thực hiện và có bước đột phá trong cải cách thủ tục hành chính với nhiều mô hình,

¹ Gồm các địa phương: tỉnh Kratie (Campuchia), tỉnh Chăm-pa-sắc (Lào), thành phố Daejeon (Hàn Quốc), vùng Emilia - Romagna (Cộng hòa Ý), thành phố Quảng Châu (Trung Quốc), tỉnh Yamaguchi (Nhật Bản), thành phố Eindhoven (Hà Lan), tỉnh Đông Flanders (Bỉ), thành phố Emmen (Hà Lan), tỉnh Oriol (Liên bang Nga) và ký kết hợp tác giữa thị xã Bến Cát và quận Yeongdo (TP. Busan, Hàn Quốc).

cách làm sáng tạo giúp giải quyết các thủ tục hành chính được nhanh chóng, thuận lợi, nhất là sau khi đưa Trung tâm hành chính công đi vào hoạt động đã được Nhân dân và doanh nghiệp ủng hộ và đánh giá cao, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của Tỉnh. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng được tăng cường và đạt nhiều kết quả tích cực, hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả hoạt động; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục có bước đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, là cầu nối giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân; khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng được mở rộng, tăng cường và phát huy được sức mạnh tổng hợp, góp phần ổn định tình hình và sự phát triển chung của địa phương.

Năm 2017, là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm (2016 - 2020) và nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp; Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân tỉnh Bình Dương tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, chủ động vượt qua khó khăn, thử thách, triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch, nghị quyết Đại hội các cấp, làm tiền đề thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của Tỉnh trong nhiệm kỳ mới. Kỷ niệm 72 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, là dịp để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong Tỉnh nhìn lại chặng đường lịch sử cách mạng vẻ vang của đất nước nói chung và của địa phương nói riêng, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Bình Dương tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, chủ động vượt qua khó khăn, thử thách, triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, làm tiền đề thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của Tỉnh trong thời kỳ mới, thực hiện thắng lợi mục tiêu *"Xây dựng Bình Dương trở thành đô thị loại I, với mục tiêu nâng cao mức sống vật chất, tinh thần cho người dân; tiến tới đô thị văn minh, giàu đẹp"*.

IV. KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. *Nhiệt liệt chào mừng 72 năm Cách mạng Tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2017) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2017)!*

2. *Tinh thần Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02-9 bất diệt!*

3. Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa!

4. Phát huy tinh thần Cách mạng Tháng Tám, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017!

5. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới đất nước, thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!

6. Người người thi đua, ngành ngành thi đua làm nhiều việc tốt vì một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!

7. Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!

8. Quyết tâm xây dựng Bình Dương trở thành đô thị loại I, với mục tiêu nâng cao mức sống vật chất, tinh thần cho người dân; tiến tới đô thị văn minh, giàu đẹp!

9. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

10. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

11. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH DƯƠNG

